

Số: **38/2024/QĐCNTTLH**

Hàm Yên, ngày 03 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Xuân T và chị Trần Phương D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Xuân T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh Trần Xuân T, sinh năm: 1992; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người bị kiện:* Chị Trần Phương D, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Xuân T và chị Trần Phương D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 10/4/2018 cho anh Trần Xuân T và chị Trần Phương D không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao cháu Trần Xuân P, sinh ngày 04/7/2017 và cháu Trần Phương H, sinh ngày 04/12/2020 cho anh Trần Xuân T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; chị Trần Phương D không phải cấp dưỡng nuôi con

chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở; các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Anh Trần Xuân T và chị Trần Phương D không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Thái Hoà (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Ma Thị Tuyết Mai